

KT3-02750BHD3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

25/10/2023

Page 01/03

1. Tên mẫu : EP1183 - CLEAR
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Description
A: Khoảng 01 L chất lỏng trong suốt/ transparent liquid
B: Khoảng 01 L chất lỏng màu vàng trong suốt/ transparent yellow liquid
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 06/10/2023
Date of receipt
5. Thời gian thử nghiệm : 07/10/2023 - 25/10/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH KCC (VIỆT NAM)
Customer
Đường số 1, KCN Long Thành, Xã Tam An, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo
Test results
Refer to next page

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER
PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Phan Thành Trung

KT3-02750BHD3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

25/10/2023

Page 02/03



Tỷ lệ pha trộn/ *mixing ratio* A : B = 1 : 1 (theo thể tích/ *by volume*)

(Theo yêu cầu khách hàng/ *As customer's request*)

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
PHẦN A			
7.1 Độ mịn/ <i>Fineness</i>	μm	TCVN 2091 : 2015	<5
7.2 Hàm lượng chất không bay hơi (tính theo khối lượng)/ <i>Non volatile content (mass per mass)</i>	%	ASTM D 2369 - 20	51,2
7.3 Độ nhớt Stormer/ <i>Stormer viscosity</i>	KU	ASTM D 562 – 10 (2018)	53,3
7.4 Hàm lượng chất hữu cơ bay hơi/ <i>VOC content</i>	g/L	ISO 11890-1 : 2013	472
PHẦN B			
7.5 Hàm lượng chất không bay hơi (tính theo khối lượng)/ <i>Non volatile content (mass per mass)</i>	%	ASTM D 2369 - 20	16,5
7.6 Hàm lượng chất hữu cơ bay hơi/ <i>VOC content</i>	g/L	ISO 11890-1 : 2013	693
HỖN HỢP			
7.7 Thời gian khô / <i>Drying time</i>	h	TCVN 2096 -3: 2015	
• Khô bề mặt / <i>Surface dry</i>			0,6
• Khô hoàn toàn / <i>Hard dry</i>		TCVN 2096 -1: 2015	1,3
7.8 Độ bóng quang học (góc tới 60°)/ <i>Specular gloss</i>		TCVN 2101 : 2016	136,7
7.9 Độ bền của lớp phủ theo phương pháp cắt ô / <i>Resistance of coating (cross cut test)</i>	loại/ <i>class</i>	TCVN 2097 : 2015	0 (*)
7.10 Độ bền va đập của màng tính theo chiều cao rơi của tải trọng (tải trọng : 1000g)/ <i>Impact resistance (weight : 1000g)</i>	mm	TCVN 2100-2 : 2013	1000

Ghi chú/ Note : (*) Loại/ *class*: 0

Các cạnh vết cắt hoàn toàn nhẵn, không có ô vuông nào bị tách ra

The edges of the cuts are completely smooth, none of the squares is detached.



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-02750BHD3

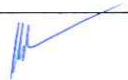
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

25/10/2023

Page 03/03



Tên chỉ tiêu <i>Characteristics</i>	Phương pháp thử <i>Test methods</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test results</i>
7.11 Độ bền của màng sơn đối với kiềm/ <i>Alkali resistance</i>	JIS K 5400 : 1990	Màng sơn không bị phồng rộp sau khi ngâm 24 giờ trong dung dịch Na_2CO_3 5% <i>The sample is free from abnormality even when immersed in Na_2CO_3 solution 5% for 24 hours</i>
7.12 Độ bền của màng sơn đối với acid / <i>Acid resistance</i>	JIS K 5400 : 1990	Màng sơn không bị phồng rộp sau 24 giờ ngâm trong dung dịch axit sulfuric 5 % / <i>The sample is free from abnormality even when immersed in sulfuric acid solution 5 % for 24 hours</i>
7.13 Khả năng chịu nhiệt của màng sơn ở 105°C trong 24 giờ/ <i>Heat resistance of coating (at 105°C for 24 h)</i>	ASTM D 2485 - 18 Method A	- Sau khi chịu tác động của nhiệt độ 105 °C trong 24 giờ, ngâm mẫu thử ngay vào nước (ở 23 °C): màng sơn không bị phồng rộp, không bị bong tróc/ <i>At the end of testing condition (at 105 °C for 24 h), plunge the test panel immediately into water maintained at 23 °C: no blistering, no cracking, and no loss of adhesion.</i> - Sau khi chịu tác động của nhiệt độ 105 °C trong 24 giờ và ổn định 1 giờ ở nhiệt độ phòng, thử uốn qua trục 12 mm: màng sơn không bị nứt vỡ/ <i>At the end of testing condition (at 105 °C for 24 h), allow the test panel to cool at a room temperature for 1 h, then bend double over a 12mm diameter steel mandrel: no cracked</i>



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.